

Ngày 31/03/2025	16,300 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.2%	7.9%	3.1%

	2024	
ROE	10.3%	+/- YoY ▲ 7.4%

	Q1/25		
DT thuần	19.6	QoQ ▼ 0.90 ▼ 4.6%	YoY ▲ 0.70 ▲ 3.5%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	71.5	YoY ▲ 6.20 ▲ 9.5%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	12.2	QoQ ▼ 0.60 ▼ 4.9%	YoY ▲ 0.70 ▲ 5.8%
	tỷ VNĐ		

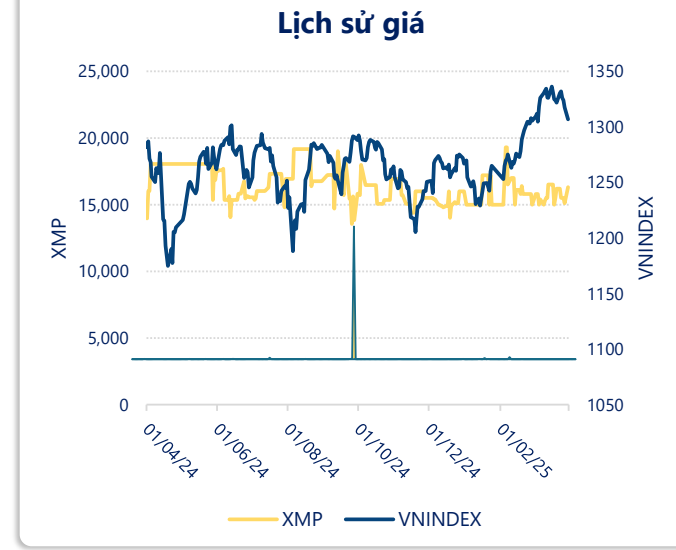
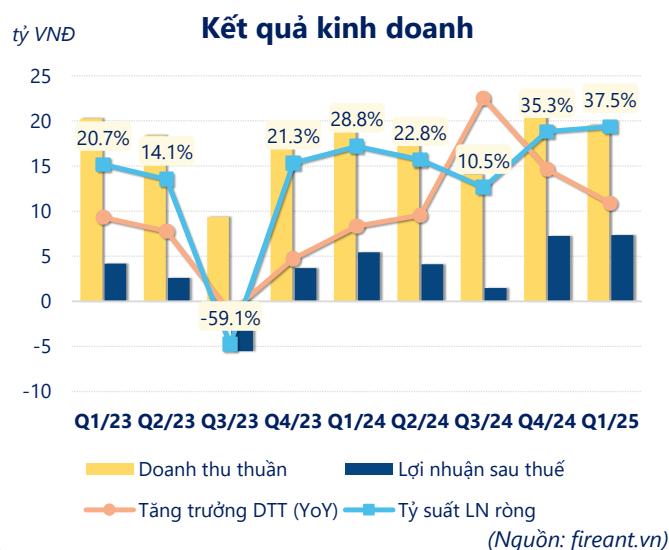
	2024	
LN gộp	41.8	YoY ▲ 5.90 ▲ 16.5%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	7.30	QoQ ▼ 0.07 ▼ 1.0%	YoY ▲ 1.89 ▲ 34.9%
	tỷ VNĐ		

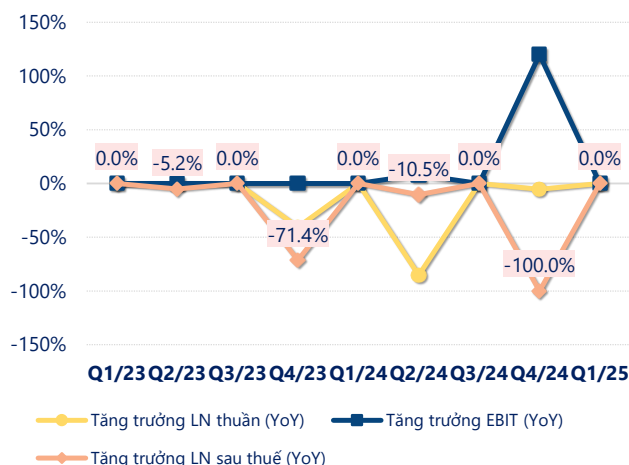
	2024	
LN thuần	19.0	YoY ▲ 13.4 ▲ 240%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	7.33	QoQ ▲ 0.09 ▲ 1.2%	YoY ▲ 1.89 ▲ 34.7%
	tỷ VNĐ		

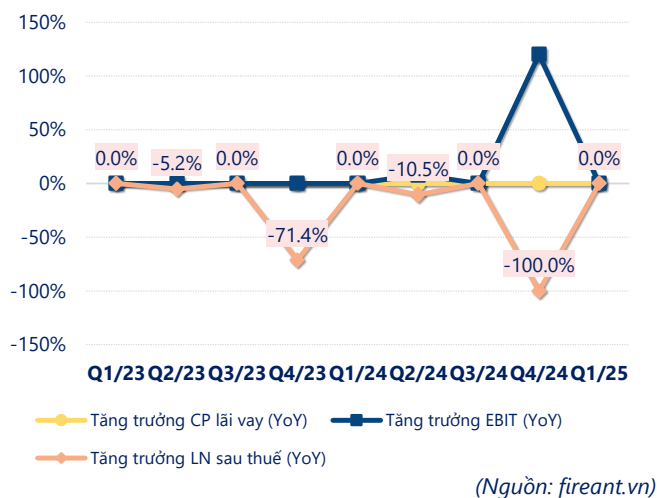
	2024	
LN sau thuế	17.8	YoY ▲ 12.9 ▲ 261%
	tỷ VNĐ	



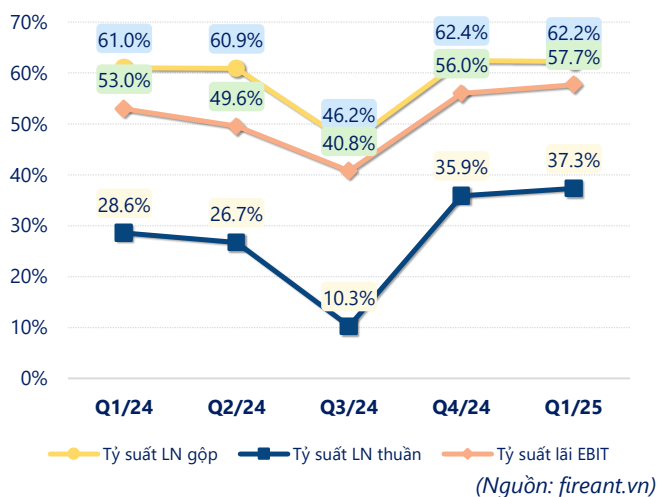
Tăng trưởng lợi nhuận



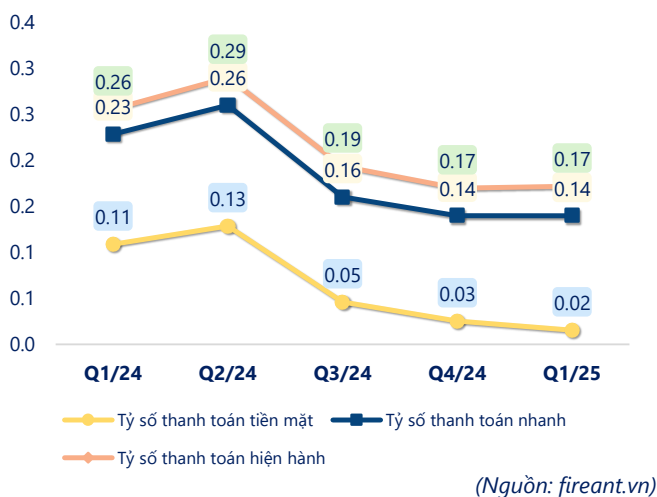
Tăng trưởng chi phí



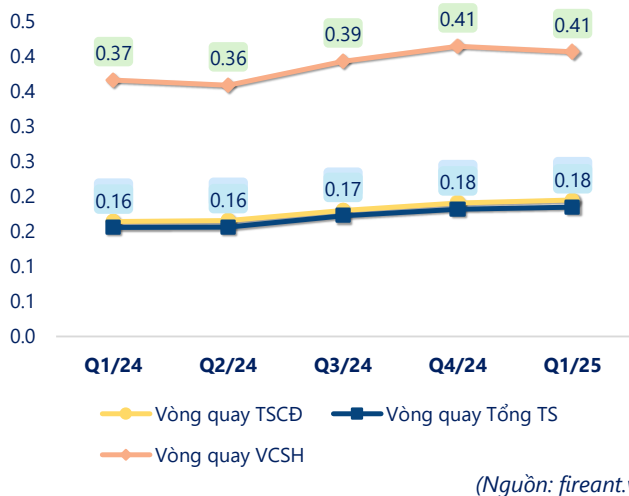
Tỷ suất lợi nhuận



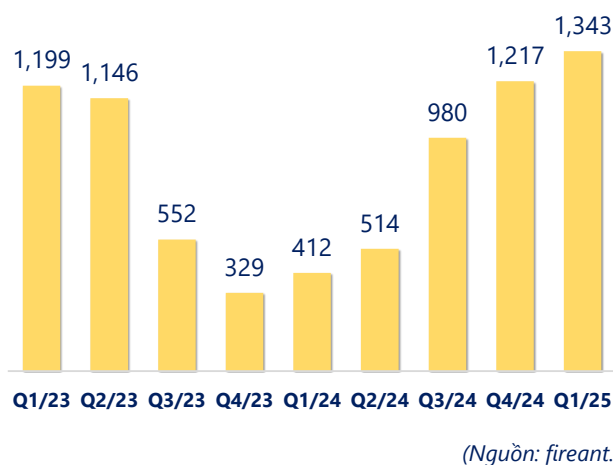
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	19.6	18.9	3.5%	71.5	65.3	9.5%
Giá vốn hàng bán	7.38	7.37	0.2%	29.7	29.4	0.8%
Lợi nhuận gộp	12.2	11.5	5.8%	41.8	35.9	16.5%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.05	0.00	1165%
Chi phí TC	3.95	4.58	-13.7%	17.4	25.3	-31.3%
Chi phí lãi vay	3.95	4.58	-13.7%	17.4	25.3	-31.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	0.92	1.55	-40.5%	5.47	5.01	9.2%
LN thuần từ HĐKD	7.30	5.41	34.9%	19.0	5.60	240%
Lợi nhuận khác	0.03	0.03	0.0%	-0.23	0.17	-235%
LN trước thuế	7.33	5.44	34.7%	18.8	5.76	226%
Lợi nhuận sau thuế	7.33	5.44	34.7%	17.8	4.94	261%
LNST của CĐ cty mẹ	7.33	5.44	34.7%	17.8	4.94	261%

(Nguồn: fireant.vn)

